Đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Tứ Kiệt
Mã QHNS: 1047202

S11 - H
(Mẫu quản trị)

SỔ QUỸ TIỀN MẶT

Năm 2025

Tài khoản: 1111-Tiền Việt Nam/Loại quỹ: Tổng hợp

Ngày, tháng ghi sổ	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ	Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
				Thu	Chi	Tồn	
A	B	C	D	1	2	3	E
			Số dư đầu tháng 1			**16.672.548**	
08/01/2025	08/01/2025	PT01/HH	Rút tiền quỹ vì người bạn hiếu học về nhập quỹ	5.000.000		21.672.548	
08/01/2025	08/01/2025	PC 01/HH	Chi khen thưởng học sinh 3 tốt tiêu biểu HKI NH 2024-2025		4.000.000	17.672.548	
14/01/2025	14/01/2025	PC 01/TN	Chi mua thuốc tẩy vệ sinh bồn cầu cho học sinh		480.000	17.192.548	
15/01/2025	15/01/2025	PT01/PL	Rút quỹ phúc lợi về nhập quỹ	1.800.000		18.992.548	
15/01/2025	15/01/2025	PC 01/MB	Chi nộp thuế môn bài năm 2025		1.000.000	17.992.548	
15/01/2025	15/01/2025	PC 01/PL	Chi phụng dưỡng thương, bệnh binh loại 1 theo công văn 1735/UBND-LĐTBXH ngày 14/10/2024		1.800.000	16.192.548	
20/01/2025	20/01/2025	PT02/HH	Rút tiền quỹ vì người bạn hiếu học về nhập quỹ	6.000.000		22.192.548	
20/01/2025	20/01/2025	PC 02/HH	Chi trợ cấp khó khăn cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn NH 2024-2025		6.400.000	15.792.548	
			Cộng phát sinh tháng 1	**12.800.000**	**13.680.000**		
			Số dư cuối tháng 1			**15.792.548**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý I	**12.800.000**	**13.680.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**12.800.000**	**13.680.000**		
			Số dư đầu tháng 2			**15.792.548**	
17/02/2025	17/02/2025	PT01/NS	Rút hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh HKII NH 2024-2025 (từ mã dự phòng 018)	19.110.000		34.902.548	
19/02/2025	19/02/2025	PC 01/NS	Chi hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh HKII NH 2024-2025		19.110.000	15.792.548	
24/02/2025	24/02/2025	PT03/HH	Thu tiền quỹ vì người bạn hiếu học tháng 01,02/2025	5.348.000		21.140.548	
25/02/2025	25/02/2025	PT01/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 5 NH 2024-2025	22.000.000		43.140.548	
25/02/2025	25/02/2025	PC 02/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 5 NH 2024-2025		2.200.000	40.940.548	
25/02/2025	25/02/2025	PC 03/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		15.000.000	25.940.548	
25/02/2025	25/02/2025	PC 04/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 01/2025		1.800.000	24.140.548	
			Cộng phát sinh tháng 2	**46.458.000**	**38.110.000**		
			Số dư cuối tháng 2			**24.140.548**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý I	**59.258.000**	**51.790.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**59.258.000**	**51.790.000**		
			Số dư đầu tháng 3			**24.140.548**	
04/03/2025	04/03/2025	PT04/HH	Thu tiền quỹ vì người bạn hiếu học tháng 03/2025	2.674.000		26.814.548	
04/03/2025	04/03/2025	PC 03/HH	Chi khen thưởng cho các lớp có điểm cao trong thi đua tháng 02 năm 2025		720.000	26.094.548	
19/03/2025	19/03/2025	PC 05/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 02/2025		1.800.000	24.294.548	
31/03/2025	31/03/2025	PT02/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 6 NH 2024-2025	22.000.000		46.294.548	

Đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Tứ Kiệt
Mã QHNS: 1047202

Ngày, tháng ghi sổ	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ	Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
				Thu	Chi	Tồn	
A	B	C	D	1	2	3	E
31/03/2025	31/03/2025	PC 06/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 6 NH 2024-2025		2.200.000	44.094.548	
31/03/2025	31/03/2025	PC 07/MB	Chi khen thưởng học sinh đạt giải các tiết văn nghệ chào mừng ngày 26/03/2025		1.890.000	42.204.548	
			Cộng phát sinh tháng 3	**24.674.000**	**6.610.000**		
			Số dư cuối tháng 3			**42.204.548**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý I	**83.932.000**	**58.400.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**83.932.000**	**58.400.000**		
			Số dư đầu tháng 4			**42.204.548**	
01/04/2025	01/04/2025	PC 08/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		15.000.000	27.204.548	
02/04/2025	02/04/2025	PT05/HH	Thu tiền quỹ vì người bạn hiếu học tháng 04/2025	2.674.000		29.878.548	
08/04/2025	08/04/2025	PC 04/HH	Chi khen thưởng cho các lớp có điểm cao trong thi đua tháng 03 năm 2025		720.000	29.158.548	
09/04/2025	09/04/2025	PC 09/MB	Chi tiền thuê xe ba gát chở súng từ thị đội về trường		200.000	28.958.548	
10/04/2025	10/04/2025	PC 10/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 03/2025		1.800.000	27.158.548	
23/04/2025	23/04/2025	PC 11/MB	Chi khen thưởng học sinh đạt giải bóng chuyền cấp trường NH 2024-2025		2.200.000	24.958.548	
28/04/2025	28/04/2025	PT03/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 7 NH 2024-2025	22.000.000		46.958.548	
28/04/2025	28/04/2025	PC 05/HH	Chi trợ cấp học sinh nghèo vượt khó học tập năm học 2024-2025		200.000	46.758.548	
28/04/2025	28/04/2025	PC 12/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 7 NH 2024-2025		2.200.000	44.558.548	
28/04/2025	28/04/2025	PC 13/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		15.000.000	29.558.548	
			Cộng phát sinh tháng 4	**24.674.000**	**37.320.000**		
			Số dư cuối tháng 4			**29.558.548**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý II	**24.674.000**	**37.320.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**108.606.000**	**95.720.000**		
			Số dư đầu tháng 5			**29.558.548**	
05/05/2025	05/05/2025	PT06/HH	Thu tiền quỹ vì người bạn hiếu học tháng 05/2025	2.674.000		32.232.548	
05/05/2025	05/05/2025	PC 06/HH	Chi khen thưởng cho các lớp có điểm cao trong thi đua tháng 04 năm 2025		720.000	31.512.548	
05/05/2025	05/05/2025	PC 14/MB	Chi bồi dưỡng học sinh tham gia giải điền kinh cấp tỉnh năm 2025		3.745.000	27.767.548	
12/05/2025	12/05/2025	PC 15/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 04/2025		1.800.000	25.967.548	
26/05/2025	26/05/2025	PT04/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 8 NH 2024-2025	22.000.000		47.967.548	
26/05/2025	26/05/2025	PC 16/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 8 NH 2024-2025		2.200.000	45.767.548	
26/05/2025	26/05/2025	PC 17/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		15.000.000	30.767.548	
29/05/2025	29/05/2025	PT01/HP	Thu nộp khôi phục tiền tiền điện nước từ tháng 01-5/2025	6.797.934		37.565.482	
29/05/2025	29/05/2025	PT02/NS	Thu nộp khôi phục tiền lương do giáo viên nghỉ dưỡng sức sau sinh	3.548.286		41.113.768	
29/05/2025	29/05/2025	PC 01/HP	Nộp khôi phục tiền điện nước từ tháng 01-5/2025		6.797.934	34.315.834	
29/05/2025	29/05/2025	PC 02/NS	Nộp khôi phục tiền lương của giáo viên do nghỉ dưỡng sức sau thai sản		3.548.286	30.767.548	

Đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Tứ Kiệt
Mã QHNS: 1047202

Ngày, tháng ghi sổ	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ	Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
				Thu	Chi	Tồn	
A	B	C	D	1	2	3	E
			Cộng phát sinh tháng 5	**35.020.220**	**33.811.220**		
			Số dư cuối tháng 5			**30.767.548**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý II	**59.694.220**	**71.131.220**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**143.626.220**	**129.531.220**		
			Số dư đầu tháng 6			**30.767.548**	
02/06/2025	02/06/2025	PT05/MB	Rút tiền mặt bằng nhập quỹ	10.000.000		40.767.548	
02/06/2025	02/06/2025	PC 02/TN	Chi mua thuốc tẩy vệ sinh bồn cầu cho học sinh		1.424.000	39.343.548	
02/06/2025	02/06/2025	PC 18/MB	Chi nộp thuế đất 2025		9.887.153	29.456.395	
16/06/2025	16/06/2025	PC 19/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 05/2025		1.800.000	27.656.395	
19/06/2025	19/06/2025	PT02/PL	Rút quỹ phúc lợi về nhập quỹ	2.000.000		29.656.395	
19/06/2025	19/06/2025	PC 02/PL	Chi phụng dưỡng thương, bệnh binh loại 1 quý II/2025 theo công văn 1735/UBND-LĐTBXH ngày 14/10/2024		1.800.000	27.856.395	
19/06/2025	19/06/2025	PC 07/HH	Nộp tiền hiếu học vào tài khoản ngân hàng		10.000.000	17.856.395	
			Cộng phát sinh tháng 6	**12.000.000**	**24.911.153**		
			Số dư cuối tháng 6			**17.856.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý II	**71.694.220**	**96.042.373**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**155.626.220**	**154.442.373**		
			Số dư đầu tháng 7			**17.856.395**	
21/07/2025	21/07/2025	PC 20/MB	Chi khắc dấu trường		600.000	17.256.395	
			Cộng phát sinh tháng 7		**600.000**		
			Số dư cuối tháng 7			**17.256.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý III		**600.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**155.626.220**	**155.042.373**		
			Số dư đầu tháng 8			**17.256.395**	
05/08/2025	05/08/2025	PC 03/PL	Chi họp mặt ngày thương binh liệt sĩ, ngày hội toàn dân toàn dân		600.000	16.656.395	
			Cộng phát sinh tháng 8		**600.000**		
			Số dư cuối tháng 8			**16.656.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý III		**1.200.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**155.626.220**	**155.642.373**		
			Số dư đầu tháng 9			**16.656.395**	
04/09/2025	04/09/2025	PC 04/PL	Chi dự lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập trường Gò Công Đông		500.000	16.156.395	
17/09/2025	17/09/2025	PT03/NS	Rút tiền về chi thuê lao động cắt cây xung quanh trường phục vụ công tác thi tốt nghiệp năm 2025 (người lao động không có tài khoản ngân hàng)	1.900.000		18.056.395	
19/09/2025	19/09/2025	PC 03/NS	Chi tiền thuê lao động cắt cây xung quanh trường phục vụ công tác thi tốt nghiệp năm 2025		1.900.000	16.156.395	
26/09/2025	26/09/2025	PT03/PL	Rút quỹ phúc lợi về nhập quỹ	2.000.000		18.156.395	
26/09/2025	26/09/2025	PT06/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 1 NH 2025-2026	22.000.000		40.156.395	

Đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Tứ Kiệt
Mã QHNS: 1047202

Ngày, tháng ghi sổ	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ	Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
				Thu	Chi	Tồn	
A	B	C	D	1	2	3	E
26/09/2025	26/09/2025	PC 21/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 1 NH 2025-2026		2.200.000	37.956.395	
26/09/2025	26/09/2025	PC 22/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		20.000.000	17.956.395	
29/09/2025	29/09/2025	PC 05/PL	Chi phụng dưỡng thương, bệnh binh loại 1 quý III/2025 theo công văn 1735/UBND-LĐTBXH ngày 14/10/2024		1.800.000	16.156.395	
			Cộng phát sinh tháng 9	**25.900.000**	**26.400.000**		
			Số dư cuối tháng 9			**16.156.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý III	**25.900.000**	**27.600.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**181.526.220**	**182.042.373**		
			Số dư đầu tháng 10			**16.156.395**	
06/10/2025	06/10/2025	PC 08/HH	Chi khen thưởng cho các đạt giải hội thi chào mừng trung thu NH 2025-2056		1.280.000	14.876.395	
14/10/2025	14/10/2025	PT01/PT	Thu tiền thanh lý công cụ dụng cụ theo biên bản số 285/BB-THPTTK ngày 09/10/2025	4.400.000		19.276.395	
20/10/2025	20/10/2025	PC 23/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 09/2025		1.800.000	17.476.395	
23/10/2025	23/10/2025	PT01/BHTN	Thu 5% tiền bảo hiểm tai nạn năm học 2025-2026	10.775.000		28.251.395	
24/10/2025	24/10/2025	PC 03/TN	Nộp tiền vào tài khoản ngân hàng		15.000.000	13.251.395	
28/10/2025	28/10/2025	PT07/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 2 NH 2025-2026	22.000.000		35.251.395	
28/10/2025	28/10/2025	PC 09/HH	Chi khen thưởng cho các đạt giải hội thi chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam NH 2025-2056		1.280.000	33.971.395	
28/10/2025	28/10/2025	PC 24/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 2 NH 2025-2026		2.200.000	31.771.395	
28/10/2025	28/10/2025	PC 25/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		18.000.000	13.771.395	
			Cộng phát sinh tháng 10	**37.175.000**	**39.560.000**		
			Số dư cuối tháng 10			**13.771.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý IV	**37.175.000**	**39.560.000**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**218.701.220**	**221.602.373**		
			Số dư đầu tháng 11			**13.771.395**	
07/11/2025	07/11/2025	PT02/HP	Thu nộp khôi phục tiền tiền điện nước từ tháng 06-10/2025	3.475.983		17.247.378	
07/11/2025	07/11/2025	PC 02/HP	Nộp khôi phục tiền điện nước từ tháng 06-10/2025		3.475.983	13.771.395	
11/11/2025	11/11/2025	PC 10/HH	Chi khen thưởng cho các lớp có điểm cao trong thi đua tháng 10 năm 2025		720.000	13.051.395	
14/11/2025	14/11/2025	PC 26/MB	Chi tiền thuê người quét dội nhà vệ sinh học sinh tháng 10/2025		1.800.000	11.251.395	
28/11/2025	28/11/2025	PT08/MB	Thu tiền cho thuê mặt bằng căn tin, xe đạp lần thứ 3 NH 2025-2026	22.000.000		33.251.395	
28/11/2025	28/11/2025	PC 11/HH	Chi khen thưởng cho học sinh đạt điểm 10 trong hoạt động chào mừng ngày 20/11/2025		750.000	32.501.395	
28/11/2025	28/11/2025	PC 27/MB	Chi nộp thuế GTGT và thuế TNDN thu mặt bằng lần thứ 3 NH 2025-2026		2.200.000	30.301.395	
28/11/2025	28/11/2025	PC 28/MB	Nộp tiền mặt bằng vào tài khoản ngân hàng		10.000.000	20.301.395	
28/11/2025	28/11/2025	PC 29/MB	Chi tiền khen thưởng cho học sinh trong phong trào chào mừng ngày 20/11/2025		3.010.000	17.291.395	
			Cộng phát sinh tháng 11	**25.475.983**	**21.955.983**		
			Số dư cuối tháng 11			**17.291.395**	

Đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Tứ Kiệt
Mã QHNS: 1047202

Ngày, tháng ghi sổ	Ngày, tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ	Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
				Thu	Chi	Tồn	
A	B	C	D	1	2	3	E
			Cộng lũy kế từ đầu quý IV	**62.650.983**	**61.515.983**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**244.177.203**	**243.558.356**		
			Số dư đầu tháng 12			**17.291.395**	
01/12/2025	01/12/2025	PT04/NS	Rút hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh HKII NH 2024-2025 (từ mã dự phòng 018)	4.200.000		21.491.395	
01/12/2025	01/12/2025	PC 04/NS	Chi hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh HKI NH 2025-2026		4.200.000	17.291.395	
			Cộng phát sinh tháng 12	**4.200.000**	**4.200.000**		
			Số dư cuối tháng 12			**17.291.395**	
			Cộng lũy kế từ đầu quý IV	**66.850.983**	**65.715.983**		
			Cộng lũy kế từ đầu năm	**248.377.203**	**247.758.356**		

- Sổ này có 5 trang, đánh số từ trang 1 đến trang 5
- Ngày mở sổ: .....

Ngày 02 tháng 12 năm 2025.

Thủ quỹ	Kế toán viên	Kế toán trưởng	Hiệu trưởng
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, họ tên, đóng dấu)*
Nguyễn Thị Thu Vân	Lê Phúc Loan	Lê Phúc Loan	Phạm Văn Nghĩa

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG THPT TỨ KIỆT